



## BẢNG GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ BƯU CHÍNH

Tuyến đường	0-5 kg	Mốc trọng lượng 1kg tiếp theo trong 5-20kg	Mốc trọng lượng 1kg tiếp theo trong 20-50kg	Mốc trọng lượng 1kg tiếp theo từ 50kg trở lên
Nội tỉnh	30.000	5.000	4.500	4.000
Nội vùng	35.000	5.500	5.000	4.500
Cận vùng	40.000	6.000	5.500	5.000
Liên vùng	45.000	7.000	6.500	6.000

**\* Ghi chú:**

- Giá trên tính bằng VNĐ, số kg lẻ làm tròn lên 0.5kg. Giá trên chưa bao gồm 15% phụ phí nhiên liệu và thuế GTGT (VAT) theo tỷ lệ hiện hành tại từng thời điểm. Tính thêm 20% phụ phí vượt trọng lượng đối với đơn hàng trên 50 kg.

- Khối lượng tính cước là khối lượng cao nhất giữa khối lượng thực tế và khối lượng quy đổi của Hàng Hóa nhưng khối lượng thực tế không vượt quá 70 kg và khối lượng quy đổi không vượt quá 100 kg. Khối lượng quy đổi của Hàng Hoá được định theo công thức sau:  $\text{Dài (cm)} \times \text{Rộng (cm)} \times \text{Cao (cm)} / 6000 \text{ (Kg)}$ .

- Phụ phí hàng điện tử và một số hàng hóa đặc biệt khác (máy quay phim, máy chụp hình, máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị tin học hỗ trợ cá nhân (PDAs, điện thoại di động, đồng hồ, bật lửa: 150.000đ/cái (chưa bao gồm thuế GTGT (VAT))).

<b>* Định nghĩa tuyến đường</b>	
<b>Nội tỉnh</b>	Lấy hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Tỉnh Tây Ninh và giao hàng trong phạm vi tỉnh/thành phố lấy hàng.
<b>Nội vùng</b>	Lấy hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Tỉnh Tây Ninh và giao hàng đến các tỉnh/thành phố khác thuộc cùng vùng địa lý (miền Nam).
<b>Cận vùng</b>	Lấy hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Tỉnh Tây Ninh và giao hàng đến các tỉnh/thành phố thuộc miền Trung.
<b>Liên vùng</b>	Lấy hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Tỉnh Tây Ninh và giao hàng đến các tỉnh/thành phố thuộc miền Bắc.

<b>Thời gian cam kết giao hàng</b>				
<b>Khu vực</b>	<b>Nội tỉnh</b>	<b>Nội vùng</b>	<b>Cận vùng</b>	<b>Liên vùng</b>
<b>Thời gian</b>	1-2 ngày	2-3 ngày	3-4 ngày	4-5 ngày

<p><b>* Lưu ý:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thời gian cam kết giao hàng là thời gian nỗ lực của Công Ty để rút ngắn quá trình cung ứng dịch vụ.. Thời điểm cập nhật từ trạng thái “lấy hàng thành công” đến trạng thái “giao hàng thành công” hoặc “giao hàng thất bại lần đầu” được hiểu là thời gian cam kết giao hàng;</li> <li>2. Khu vực ngoại thành cộng 0.5 ngày, khu vực huyện xã cộng 1 ngày;</li> <li>3. Khu vực huyện đảo cộng 1 đến 2 ngày tùy lịch tàu chạy;</li> <li>4. Trong các trường hợp bất khả kháng, thời gian giao hàng có thể nhanh hoặc chậm hơn thời gian trên.</li> </ol>
--